

Số: 261 /ĐHKT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2025

Kính gửi: Các Trường Thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm

Căn cứ kế hoạch đào tạo năm 2025 của Hệ VB2CQ và LTĐHCQ, Ban Đào tạo trân trọng gửi đến các Trường Thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm Thời khóa biểu DỰ KIẾN Học kỳ Cuối năm 2025 của các khóa sau:

- + Khóa 25.2, 26.1, 26.2, 27.1, 27.2, 27.3, 27.4, 28.1, 28.2 - Hệ Văn bằng 2 chính quy,
- + Khóa 28.2, 28.3, 29.1, 29.2, 29.3, 29.4, 30.1, 30.2 - Hệ Liên thông đại học chính quy,

Nếu có yêu cầu điều chỉnh thời khóa biểu, xin vui lòng liên hệ Ban Đào tạo trước ngày 10/06/2025 để kịp tiến độ đăng ký học phần của sinh viên.

Ban Đào tạo kính đề nghị các đơn vị đào tạo triển khai đăng ký giảng dạy theo website <https://dangkygiangday.uhh.edu.vn> với kế hoạch thời gian cụ thể đính kèm theo văn bản này.

Nếu có vấn đề gì chưa rõ, xin vui lòng liên hệ Ban Đào tạo.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTKT, B. TC-KHĐT;
- B. CSNH, P. TTPC; B. QTHT;
- Website B. ĐT;
- Lưu: VT, ĐT.

TL. GIÁM ĐỐC  
KT. TRƯỞNG BAN ĐÀO TẠO  
PHÓ TRƯỞNG BAN



ThS. Võ Thị Tâm

**ĐỊA CHỈ CÁC GIẢNG ĐƯỜNG BỐ TRÍ GIẢNG DẠY**

| <b>GIẢNG ĐƯỜNG</b> | <b>CƠ SỞ</b>                             | <b>ĐỊA CHỈ</b>                            | <b>GHI CHÚ</b> |
|--------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------|
| GĐ A...            | Cơ sở A                                  | 59C Nguyễn Đình Chiểu, P.VTS, Q.3         |                |
| GĐ B1...           | Cơ sở B – Khu B1                         | 279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10          |                |
| GĐ B2...           | Cơ sở B – Khu B2                         | 279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10          |                |
| GĐ C...            | Cơ sở C                                  | 91 Đường 3 tháng 2, P.11, Q.10            |                |
| GĐ E...            | Cơ sở E                                  | 54 Nguyễn Văn Thủ, P.Đa Kao, Q.1          |                |
| GĐ H...            | Cơ sở H                                  | 1A Hoàng Diệu, P.10, Q.Phú Nhuận          |                |
| GĐ V...            | Cơ sở Võ Thị Sáu (Viện Đổi mới sáng tạo) | 232/6 Võ Thị Sáu, P.VTS, Q.3              |                |
| GĐ N1...           | Cơ sở NVL – Khu Hiệu bộ                  | Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh |                |
| GĐ N2...           | Cơ sở NVL – Khu Giảng đường              | Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh |                |

**KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ GIẢNG DẠY**  
 (Link thực hiện đăng ký: <https://dangkygiangday.ueh.edu.vn>)

| KHÓA HỌC                                                                                             | THỜI GIAN                  |                            |                                 | GHI CHÚ                                                              |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------|---------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                      | Giảng viên đăng ký         | Quản lý môn học duyệt      | Trưởng đơn vị đào tạo phê duyệt |                                                                      |
| + Khóa<br>25.2,<br>26.1,<br>26.2,<br>27.1,<br>27.2,<br>27.3,<br>27.4,<br>28.1, 28.2<br>- Hệ<br>VB2CQ | <b>09/06/25 – 08/07/25</b> | <b>09/07/25 – 22/07/25</b> | <b>23/07/25 – 28/07/25</b>      | Dự kiến thời gian<br>phát hành TKB<br>chính thức:<br><b>20/07/25</b> |
| + Khóa<br>28.2,<br>28.3,<br>29.1,<br>29.2,<br>29.3,<br>29.4,<br>30.1, 30.2<br>- Hệ<br>LTĐHCQ         |                            |                            |                                 |                                                                      |

**THỜI KHÓA BIỂU CÁC KHÓA HỆ VB2CQ, LTCQ  
HỌC KỲ CUỐI NĂM 2025  
(Sắp xếp theo Khóa, Ngành, Chuyên ngành)**

## THỜI KHÓA BIỂU KHÓA 27.3 HỆ VB2CQ (HỌC KỲ 3) (DỰ KIẾN)

|               | THỜI GIAN                          |                                                                              |
|---------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| Học lý thuyết | 04/08/2025 – 27/12/2025            | <b>CV Khung thời gian đào tạo năm 2025</b> (Số 2997/ĐHKT-ĐT ngày 12/12/2024) |
| Các ngày nghỉ | 01/09/2025, 02/09/2025, 20/11/2025 |                                                                              |
| Dự trữ KHĐT   | 22/12/2025 – 04/01/2026            |                                                                              |

### ĐỊA CHỈ CÁC GIẢNG ĐƯỜNG BỐ TRÍ GIẢNG DẠY

| GIẢNG ĐƯỜNG | CƠ SỞ                       | ĐỊA CHỈ                                   | GHI CHÚ |
|-------------|-----------------------------|-------------------------------------------|---------|
| GĐ A...     | Cơ sở A                     | 59C Nguyễn Đình Chiểu, P.VTS, Q.3         |         |
| GĐ B1...    | Cơ sở B – Khu B1            | 279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10          |         |
| GĐ B2...    | Cơ sở B – Khu B2            | 279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10          |         |
| GĐ C...     | Cơ sở C                     | 91 Đường 3 tháng 2, P.11, Q.10            |         |
| GĐ E...     | Cơ sở E                     | 54 Nguyễn Văn Thủ, P.Đa Kao, Q.1          |         |
| GĐ H...     | Cơ sở H                     | 1A Hoàng Diệu, P.10, Q.Phú Nhuận          |         |
| GĐ V...     | Cơ sở VTS (Viện ĐMST)       | 232/6 Võ Thị Sáu, P.VTS, Q.3              |         |
| GĐ N1...    | Cơ sở NVL – Khu Hiệu bộ     | Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh |         |
| GĐ N2...    | Cơ sở NVL – Khu Giảng đường | Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh |         |

**LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN SẼ ĐƯỢC BAN ĐÀO TẠO THÔNG BÁO SAU**  
(xem tại trang <https://student.ueh.edu.vn/> hoặc <https://daotao.ueh.edu.vn/> )

**CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH THƯƠNG MẠI KHÓA 27.3 VB2CQ**

| TÊN HỌC PHẦN            | VN/<br>EN | TC | MÃ LHP          | SL<br>DK | LỚP SV                  | THỨ | ST | GIỜ HỌC       | GĐ     | THỜI GIAN HỌC       | GHI CHÚ |
|-------------------------|-----------|----|-----------------|----------|-------------------------|-----|----|---------------|--------|---------------------|---------|
| Hình thái - Cú pháp học |           | 2  | 25C2ENG51303901 | 50       | AV01,<br>V224TP3A<br>V1 | 5   | 4  | 17g45 - 21g10 | B2-205 | 07/08/25 - 25/09/25 |         |
| Kỹ năng Nghe TATM 6     |           | 2  | 25C2LIS51301401 | 50       | AV01,<br>V224TP3A<br>V1 | 7   | 4  | 17g45 - 21g10 | B2-205 | 09/08/25 - 27/09/25 |         |
| Kỹ năng Nói TATM 6      |           | 2  | 25C2SPE51302001 | 50       | AV01,<br>V224TP3A<br>V1 | 3   | 4  | 17g45 - 21g10 | B2-205 | 05/08/25 - 30/09/25 |         |
| Kỹ năng Viết học thuật  |           | 3  | 25C2WRI51307101 | 50       | AV01,<br>V224TP3A<br>V1 | 7   | 4  | 17g45 - 21g10 | B2-205 | 04/10/25 - 20/12/25 |         |
| Kỹ năng Đọc TATM 6      |           | 2  | 25C2REA51302601 | 50       | AV01,<br>V224TP3A<br>V1 | 3   | 4  | 17g45 - 21g10 | B2-205 | 07/10/25 - 25/11/25 |         |

**[Học phần tự chọn nhóm 2: Chọn 1 học phần]**

| TÊN HỌC PHẦN | VN/<br>EN | TC | MÃ LHP          | SL<br>DK | LỚP SV                             | THỨ | ST | GIỜ HỌC       | GĐ     | THỜI GIAN HỌC       | GHI CHÚ |
|--------------|-----------|----|-----------------|----------|------------------------------------|-----|----|---------------|--------|---------------------|---------|
| Từ vựng học  |           | 2  | 25C2ENG51304001 | 50       | HPTC.2.A<br>V01,<br>V224TP3A<br>V1 | 5   | 4  | 17g45 - 21g10 | B2-205 | 02/10/25 - 27/11/25 |         |

**CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP KHÓA 27.3 VB2CQ**

| TÊN HỌC PHẦN                 | VN/<br>EN | TC | MÃ LHP          | SL<br>DK | LỚP SV                  | THỨ | ST | GIỜ HỌC       | GD     | THỜI GIAN HỌC       | GHI CHÚ |
|------------------------------|-----------|----|-----------------|----------|-------------------------|-----|----|---------------|--------|---------------------|---------|
| Hệ thống thông tin kế toán   |           | 3  | 25C2ACC50701401 | 70       | KN01,<br>V224TP3K<br>N1 | 7   | 4  | 17g45 - 21g10 | B1-403 | 09/08/25 - 27/09/25 |         |
|                              |           |    |                 |          |                         | 5   | 4  | 17g45 - 21g10 | B1-403 | 04/09/25 - 25/09/25 |         |
| Kế toán quản trị 2           |           | 3  | 25C2ACC50706401 | 70       | KN01,<br>V224TP3K<br>N1 | 3   | 4  | 17g45 - 21g10 | B1-403 | 05/08/25 - 30/09/25 |         |
|                              |           |    |                 |          |                         | 5   | 4  | 17g45 - 21g10 | B1-403 | 07/08/25 - 28/08/25 |         |
| Kế toán quốc tế 1            |           | 3  | 25C2ACC50703002 | 70       | KN01,<br>V224TP3K<br>N1 | 5   | 4  | 17g45 - 21g10 | B1-403 | 02/10/25 - 23/10/25 |         |
|                              |           |    |                 |          |                         | 3   | 4  | 17g45 - 21g10 | B1-403 | 07/10/25 - 25/11/25 |         |
| Kế toán tài chính nâng cao 1 |           | 3  | 25C2ACC50712102 | 70       | KN01,<br>V224TP3K<br>N1 | 7   | 4  | 17g45 - 21g10 | B1-403 | 04/10/25 - 22/11/25 |         |
|                              |           |    |                 |          |                         | 5   | 4  | 17g45 - 21g10 | B1-403 | 30/10/25 - 27/11/25 |         |